

# KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Hình học 6

Họ và tên:.....

Lớp:.....

| Điểm | Lời nhận xét của giáo viên |
|------|----------------------------|
|      |                            |

## Câu hỏi

**Câu 1.** Trong các hình ảnh sau, hình nào không có trục đối xứng?



A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

**Câu 2.** Hình tròn có bao nhiêu trục đối xứng?

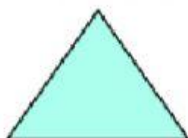
A. 1 trục đối xứng.

B. 2 trục đối xứng

C. Không có trục đối xứng.

D. Vô số trục đối xứng.

**Câu 3.** Cho hình vẽ sau:



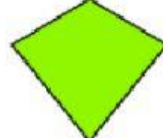
Tam giác đều



Cánh quạt



Trái tim



Cánh diều

Có bao nhiêu hình có tâm đối xứng?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 4.** Tâm đối xứng của hình tròn là:

A. Tâm của đường tròn

B. Một điểm bất kì nằm bên trong đường tròn

C. Một điểm bất kì nằm trên đường tròn

D. Một điểm bất kì nằm bên ngoài đường tròn.

**Câu 5.** Hình nào dưới đây có trục đối xứng?



a)



b)



c)



d)

A. Hình a), Hình c), Hình d)

B. Hình a), Hình b), Hình c)

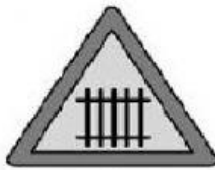
C. Hình b), Hình c), Hình d)

D. Hình a) và Hình c)

**Câu 6.** Trong các biển báo giao thông sau đây, biển nào có không có trục đối xứng?



a)



b)



c)



d)

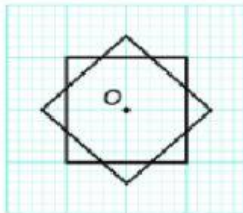
A. Hình a

B. Hình b

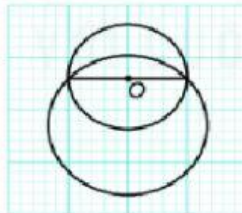
C. Hình c

D. Hình d

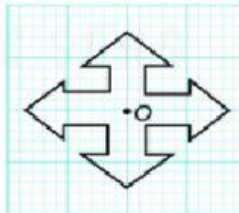
**Câu 7.** Trong các hình dưới đây, điểm O là tâm đối xứng của hình nào?



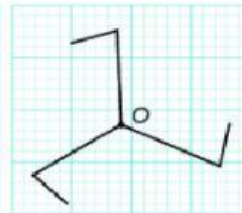
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1 và Hình 2

B. Hình 1 và Hình 3

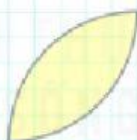
C. Hình 1 và Hình 4

D. Hình 1, Hình 3 và Hình 4

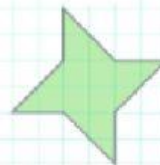
**Câu 8.** Hình nào có số trục đối xứng nhỏ nhất



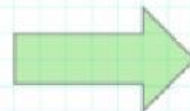
Hình a



Hình b



Hình c



Hình d

A. Hình a

B. Hình b

C. Hình c

D. Hình d

**Câu 9.** Chữ cái nào dưới đây có hai trục đối xứng:

**ABHM**

A. Chữ A

B. Chữ B

C. Chữ H

D. Chữ M

**Câu 10.** Hãy chọn câu đúng?

A. Tam giác cân có hai trục đối xứng.

B. Tam giác đều có ba trục đối xứng.

C. Hình tam giác có ba trục đối xứng.

D. Hình thang cân có hai trục đối xứng.

**Câu 11.** Hình vuông có bao nhiêu trục đối xứng:

A. 4

B. 3

C. 2

D. 0

**Câu 12.** Hình nào dưới đây không có tâm đối xứng

A. Hình bình hành

B. Hình thoi

C. Hình chữ nhật

D. Hình thang cân

**Câu 13.** Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Hình thoi có tâm đối xứng nhưng không có trục đối xứng.

B. Hình thang cân có trục đối xứng, nhưng không có tâm đối xứng.

C. Hình bình hành vừa có tâm đối xứng, vừa có trục đối xứng.

D. Hình chữ nhật có trục đối xứng nhưng không có tâm đối xứng.

**Câu 14.** Khẳng định nào dưới đây là sai về tam giác đều?

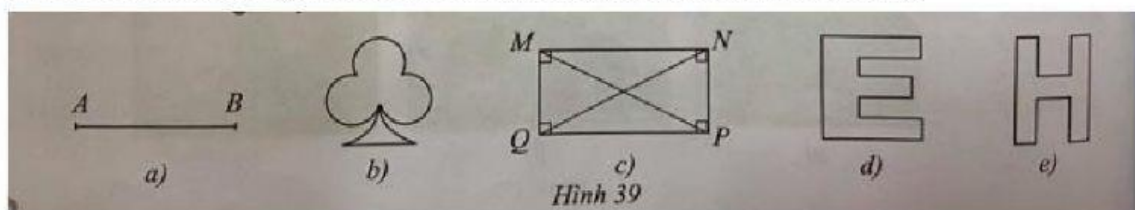
A. Tam giác đều có ba trục đối xứng

B. Tam giác đều có tâm đối xứng là giao điểm của ba trục đối xứng

C. Tam giác đều không có tâm đối xứng

D. Tam giác đều có ba cạnh bằng nhau

**Câu 15.** Trong Hình 39, các hình từ hình a) đến e), hình nào có tâm đối xứng?



- A. Hình a), Hình e)
- B. Hình a), Hình c)
- C. Hình a), Hình b), Hình c)
- D. Hình a), Hình c), Hình e)

**Câu 16.** Đoạn thẳng AB có độ dài 4cm. Gọi O là tâm đối xứng của đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn OA.

- A. 8 cm
- B. 1 cm
- C. 2 cm
- D. 4 cm

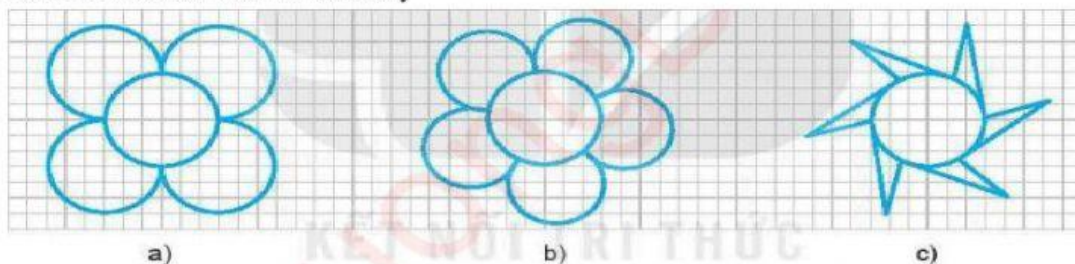
**Câu 17.** Trong các hình: Hình bình hành, hình chữ nhật, hình vuông, hình lục giác đều, hình thoi thì có bao nhiêu hình không có tâm đối xứng?

- A. 0
- B. 1
- C. 2
- D. 3

**Câu 18.** Trong các câu sau, câu nào sai?

- A. Hình lục giác đều có 6 tâm đối xứng.
- B. Hình tròn có một tâm đối xứng là tâm của đường tròn
- C. Hình bình hành có tâm đối xứng là giao điểm của hai đường chéo
- D. Hình thang cân không có tâm đối xứng.

**Câu 19.** Cho các hình vẽ dưới đây



Hình nào là hình có tâm đối xứng?

- A. Hình a) và Hình b)
- B. Hình a) và Hình c)
- C. Hình b) và Hình c)
- D. Cả ba Hình a), Hình b) và Hình c).

**Câu 20.** Hình vẽ nào dưới đây biểu diễn tất cả trục đối xứng của hình vẽ trên:

